Ảnh có chứa văn bản

Mô tả được tạo tự độngNhóm 3 – Lab 5: Cấu hình IPv6 ACLs

|  |  |
| --- | --- |
| Tên | MSSV |
| Nguyễn Trần Gia Uy | 197CT22670 |
| Nguyễn Đình Duẩn | 197CT22078 |
| Huỳnh Linh Trung | 197CT22641 |
| Lê Khương Duy | 197CT09621 |
| Lê Hoàng Thiện | 197CT34015 |
| Di Minh Khôi | 197CT22299 |

Phần 1: Cấu hình, áp dụng và kiểm tra IPv6 ACL.

Bước 1: Cấu hình ACL sẽ chặn truy cập HTTP và HTTPS. Cấu hình ACL có tên BLOCK\_HTTP trên R1 với các câu lệnh sau.

1. Chặn lưu lượng HTTP và HTTPS tiếp cận Server3.

Text

Description automatically generated

1. Cho phép tất cả lưu lượng IPv6 khác đi qua

Text, letter

Description automatically generated

Bước 2: Áp dụng ACL cho cổng g0/1.

A picture containing text

Description automatically generated

Bước 3: Kiểm tra các hoạt động của ACL.

Kiểm tra rằng ACL đang hoạt động như các cấu hình theo yêu cầu của Lab:

o Mở trình duyệt web của PC1 sang http: // 2001: DB8: 1: 30 :: 30 hoặc https: // 2001: DB8: 1: 30 :: 30. Trang web sẽ xuất hiện

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated

o Mở trình duyệt web của PC2 sang http: // 2001: DB8: 1: 30 :: 30 hoặc https: // 2001: DB8: 1: 30 :: 30. Trang web nên bị chặn.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

Graphical user interface, application

Description automatically generated

o Ping từ PC2 đến 2001: DB8: 1: 30 :: 30. Ping nên thành công

Graphical user interface, text

Description automatically generated

Phần 2: Cấu hình, áp dụng và kiểm tra ACL IPv6 thứ hai.

Bước 1: Tạo danh sách truy cập để chặn ICMP

Cấu hình ACL có tên BLOCK\_ICMP trên R3 với các tuyên bố sau:

a. Chặn tất cả lưu lượng ICMP từ máy nào đến máy chủ.

Text, letter

Description automatically generated

b. Cho phép tất cả lưu lượng IPv6 khác vượt qua.

Text, letter

Description automatically generated

Bước 2: Áp dụng ACL cho cổng g0/0 của R3.

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated

Bước 3: Kiểm tra ACL rằng các chức năng danh sách truy cập hoạt động thế nào?

1. Ping từ PC2 đến 2001: DB8: 1: 30 :: 30. Ping sẽ thất bại.

Graphical user interface, text, application

Description automatically generated

b. Ping từ PC1 đến 2001: DB8: 1: 30 :: 30. Ping sẽ thất bại.

Graphical user interface, text

Description automatically generated

Mở trình duyệt web của PC1 tới http: // 2001: DB8: 1: 30 :: 30 hoặc https: // 2001: DB8: 1: 30 :: 30. Trang web sẽ hiển thị

Graphical user interface, text, application, email

Description automatically generated